|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THPT ĐẮK MIL  **TỔ CM LÍ-HÓA-SINH-CN** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HK 2 -NĂM HỌC 2020-2021**  **Môn: Hóa, lớp: 10**  *(Thời gian làm bài: 45 phút, không tính thời gian phát đề)* |
|  |  |

Họ tên thí sinh ……………………………………Số báo danh ………….**Mã đề: 111**

(Cho: H=1; O=16; Cl=35,5; Zn=65; Mn=55; Fe=56 )

**PHẦN TRẮC NGHIỆM**

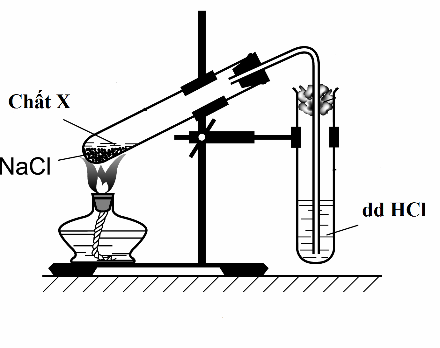
**Câu 1:** Axit nào được dùng để khắc chữ lên thủy tinh?

**A.** H2SO4. **B.** HCl. **C.** HNO3. **D.** HF

**Câu 2:** Cho phản ứng: HCl + Fe  H2 + X. Công thức hoá học của X là

**A.** FeCl2 **B.** FeCl **C.** FeCl3 **D.** Fe2Cl3

**Câu 3:** Hình vẽ sau mô tả thí nghiệm điều chế HCl (bằng phương pháp sunfat). Chất X là chất nào sau đây?



**A.** H2SO4 đặc **B.** AgNO3 **C.** H2SO4 loãng **D.** Na2SO4

**Câu 4:** Trong phòng thí nghiệm, để điều chế khí Clo, người ta dùng

**A.** MnO2 hoặc KMnO4 tác dụng với HCl đặc. **B.** KMnO4 tác dụng với HCl loãng.

**C.** NaCl tác dụng với H2SO4 đặc. **D.** KCl tác dụng với MnO2.

**Câu 5:** Cho m gam kim loại Zn tác dụng với dung dịch HCl dư thì thấy có 1,12 lít khí H2( đktc) thoát ra. Giá trị của m là

**A.** 6,5 **B.** 9,75 **C.** 3,25 **D.** 13

**Câu 6:** Trong phản ứng Cl2 + 2NaOH → NaCl + NaClO + H2O. Clo đóng vai trò là

**A.** chất oxi hóa. **B.** chất tạo môi trường.

**C.** vừa oxi hóa, vừa khử. **D.** chất khử.

**Câu 7:** Trong phòng thí nghiệm điều chế oxi bằng phản ứng: 

Nếu dùng 9,48 gam KMnO4 thì sau phản ứng hoàn toàn, thể tích O2 thu được (đktc) là

**A.** 6,72 lít. **B.** 0,672 ml. **C.** 0,672 lít. **D.** 0,448 lít

**Câu 8:** Ứng dụng nào sau đây không phải của ozon?

**A.** Khử trùng nước sinh hoạt. **B.** Chữa sâu răng.

**C.** Tẩy trắng tinh bột, dầu ăn. **D.** Điều chế oxi trong phòng thí nghiệm.

**Câu 9:** Nguyên tố oxi có số hiệu nguyên tử là 8. Vị trí của oxi trong bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học là

**A.** chu kì 3, nhóm VIA. **B.** chu kì 2, nhóm VIA. **C.** chu kì 3, nhóm IVA. **D.** chu kì 2, nhóm IVA.

**Câu 10:** Công thức phân tử của clorua vôi là

**A.** CaCO3. **B.** CaCl2 **C.** Ca(OH)2 **D.** CaOCl2

**Câu 11:** Ở điều kiện thường, Iot là chất rắn có màu

**A.** lục nhạt **B.** đen tím **C.** nâu đỏ **D.** vàng lục

**Câu 12:** Trong các cách sau đây, cách nào thường được dùng để điều chế O2 trong công nghiệp ?

**A.** Điện phân dung dịch NaOH. **B.** Điện phân dung dịch NaCl.

**C.** Chưng cất phân đoạn không khí lỏng **D.** Nhiệt phân KClO3­ với xúc tác MnO2

**Câu 13:** Các halogen có tính chất hóa học gần giống nhau vì có cùng

**A.** số oxi hóa thấp nhất. **B.** tính chất vật lý.

**C.** cấu hình e ở lớp ngoài cùng. **D.** loại liên kết hóa học ở dạng đơn chất.

**Câu 14:** Khi nung nóng, iot biến thành hơi không qua trạng thái lỏng. Hiện tượng này gọi là

**A.** sự biến dạng. **B.** sự thăng hoa. **C.** sự phân hủy. **D.** sự sôi.

**Câu 15:** Ozon có tính oxi hóa như thế nào so với oxi?

**A.** O3 có tính oxi hóa mạnh hơn O2 **B.** O3 có tính oxi hóa bằng O2

**C.** O3 có tính oxi hóa yếu hơn O2 **D.** O3  không có tính oxi hóa

**Câu 16:** Trong phòng thí nghiệm, nước gia - ven được điều chế bằng cách nào dưới đây?

**A.** Cho clo tác dụng với nước

**B.** Cho clo tác dụng với dung dịch Ca(OH)2

**C.** Cho clo tác dụng với dung dịch NaOH loãng, đun nóng

**D.** Cho clo tác dụng với dung dịch NaOH loãng ở nhiệt độ thường .

**Câu 17:** Đặc điểm nào dưới đây là đặc điểm chung của các nguyên tố halogen?

**A.** Vừa có tính oxi hóa vừa có tính khử. **B.** Ở điều kiện thường là chất khí.

**C.** Tác dụng mạnh với nước. **D.** Có tính oxi hóa mạnh.

**Câu 18:** Muối NaClO có tên là

**A.** natri hipoclorơ **B.** natri hipoclorit **C.** natri peclorat **D.** natri hipoclorat

**Câu 19:** Cho 0,1 mol MnO2 tác dụng hoàn toàn với dung dịch HCl đặc, dư, đun nóng. Thể tích khí clo thu được (đktc) là

**A.** 5,6 lít. **B.** 4,48 lít. **C.** 8,96 lít. **D.** 2,24 lít.

**Câu 20:** Dung dịch AgNO3 phản ứng với dung dịch nào sau đây cho kết tủa màu trắng?

**A.** NaCl. **B.** NaF. **C.** NaI. **D.** NaBr.

**Câu 21:** Dãy nào sau đây sắp xếp đúng theo thứ tự giảm dần tính axit của các dung dịch axit halogenhiđric?

**A.** HI > HBr > HCl > HF **B.** HF > HCl > HBr > HI

**C.** HCl > HBr > HI > HF **D.** HCl > HBr > HF > HI

**Câu 22:** Nguyên tố halogen nào có trong men răng ở người và động vật?

**A.** Brom **B.** Clo **C.** Flo **D.** Iot

**Câu 23:** Trong phòng thí nghiệm khí Cl2 thường được điều chế bằng cách oxi hóa hợp chất nào sau đây?

**A.** Na2SO­4 **B.** KMnO4 **C.** HCl **D.** KClO3

**Câu 24:** Cấu hình electron lớp ngoài cùng của các nguyên tử Halogen là

**A.** ns2 np6 **B.** ns2 np5 **C.** ns2 np3. **D.** ns2 np4.

**Câu 25:** Cho các dung dịch muối sau: NaCl, NaF, NaI, NaBr. Chỉ dùng một hóa chất nào sau đây để nhận biết các dung dịch trên?

**A.** AgCl **B.** KOH **C.** AgNO3. **D.** NaNO3.

**Câu 26:** Có các tính chất:

(1) tính oxi hóa mạnh;

(2) tan nhiều trong nước;

(3) màu xanh nhạt;

(4) không mùi;

(5) phản ứng với nhiều kim loại, phi kim và hợp chất.

Các tính chất của khí oxi là

**A.** (1), (4) và (5). **B.** (1), (3) và (5). **C.** (1), (2) và (3). **D.** (3), (4) và (5).

**Câu 27:** Trong chất clorua vôi có

**A.** một loại gốc axit. **B.** hai loại gốc axit. **C.** ba loại gốc axit. **D.** nhóm hiđroxit.

**Câu 28:** Dãy các đơn chất halogen nào sau đây được xếp theo thứ tự tính oxi hóa tăng dần?

**A.** F2, Cl2, Br2, I2 **B.** Cl2, Br2, I2, F2 **C.** Cl2, F2, Br2, I2 **D.** I2, Br2, Cl2, F2

**--- Hết phần đề trắc nghiệm ---**

**PHẦN TỰ LUẬN** (Trang sau)

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu. GV coi kiểm tra không giải thích gì thêm.*

*Họ và tên, chữ ký của GV coi kiểm tra …………………………………………..*